

Số: 295/TTYT-KD-VT,TBYT
V/v yêu cầu báo giá Mua vật tư, hóa chất
xét nghiệm đông máu năm 2025 của
Trung tâm Y tế thành phố Bắc Giang

Tp. Bắc Giang, ngày 26 tháng 04 năm 2025

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23/6/2023;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Biên bản Hợp Hội đồng khoa học ngày 25/04/2025;

Trung tâm Y tế thành phố Bắc Giang đề nghị công ty báo giá danh mục trong gói thầu: “Mua vật tư, hóa chất xét nghiệm đông máu năm 2025 của Trung tâm Y tế thành phố Bắc Giang” với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế thành phố Bắc Giang
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Họ và tên: Ông Trần Văn Toàn
 - Chức vụ: Trưởng Khoa Dược-vật tư, TBYT.
 - Số điện thoại: 0982.496.884
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bộ phận văn thư hoặc Khoa Dược, vật tư – TBYT thuộc Trung tâm Y tế thành phố Bắc Giang – Tổ dân phố 5, Phường Nham Biền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
 - Nhận qua email ttyt_tpbg@bacgiang.gov.vn và toand3b@gmail.com
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Thời gian nhận báo giá từ ngày đăng tải công khai trên cổng thông tin điện tử của Đơn vị đến trước 8h ngày 08 tháng 05 năm 2025.
Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu **100 ngày** kể từ ngày báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

Vật tư, hóa chất đề nghị báo giá như sau:

TT	Danh mục hàng hóa	Tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng dự trữ
1	Cuvette sử dụng cho máy xét nghiệm đông máu bán tự động	Cuvette sử dụng cho máy xét nghiệm đông máu bán tự động. Tương thích với máy xét nghiệm đông máu bán tự động CoaDATA 4004	Cái	12.500
2	Hóa chất định lượng thời gian đông máu APTT	Thành phần hoạt tính: phospholipids, ellagic acid activator, buffer. Tỷ lệ hút trong 1 test phản ứng: 50 μ l mẫu, 50 μ l, 50 μ l Calcium Chloride (0.025M). Dùng cho các trường hợp chỉ định xét nghiệm xác định thời gian thromboplastin từng phần được hoạt hoá, từ đó xác định biểu hiện hoạt tính đông máu của các yếu tố tham gia trong con đường đông máu nội sinh (VIII, IX, XI, XII, II, X, fibrinogen...). Tương thích với máy xét nghiệm đông máu bán tự động CoaDATA 4004	MI	200
3	Hóa chất định lượng thời gian đông máu PT	Thành phần hoạt tính: Thromboplastin, calcium chloride, buffer và sodium. Dùng cho các trường hợp chỉ định xét nghiệm xác định hoạt tính đông máu của các yếu tố tham gia trong con đường đông máu ngoại sinh (II, V, VII, X, fibrinogen...). Tương thích với máy xét nghiệm đông máu bán tự động CoaDATA 4004	MI	400
4	Hóa chất định lượng đông máu Fibrinogen	Thành phần hoạt tính: R1 Thrombin 100 NIH U/mL, R2: Imidazole Buffer, R3: kaolin Suspension. Tỷ lệ hút trong mỗi test: 100 μ l mẫu và R2 + 50 μ l (R1+R3). Tương thích với máy xét nghiệm đông máu bán tự động CoaDATA 4004	MI	2.420

5	Hóa chất Dùng môi phản ứng đông máu để định lượng aPTT	Thành phần hoạt tính Calcium Chloride 0.025M và 0.095% sodium azide. Là chất xúc tác cho quá trình phân tích APTT dùng cho các trường hợp chỉ định xét nghiệm xác định thời gian thromboplastin từng phần được hoạt hoá, từ đó xác định biểu hiện hoạt tính đông máu của các yếu tố tham gia trong con đường đông máu nội sinh (VIII, IX, XI, XII, II, X, fibrinogen...). Tương thích với máy xét nghiệm đông máu bán tự động CoaDATA 4004	ML	200
6	Chất nội kiểm chất lượng mức thấp xét nghiệm đông máu	Dùng để kiểm tra chất lượng các thông số đông máu mức thấp. Được chiết xuất từ huyết thanh người thành sinh phẩm dạng bột. Có khoảng giá trị đã được xác định. Độ chính xác (Tính trong vòng 5 ngày): PT 2.9 % CV, APTT 2.4 % CV, Fibrinogen 3.8% CV. Tương thích với máy xét nghiệm đông máu bán tự động CoaDATA 4004	ML	10
7	Chất nội kiểm chất lượng mức cao xét nghiệm đông máu	Dùng để kiểm tra chất lượng các thông số đông máu mức cao. Được chiết xuất từ huyết thanh người thành sinh phẩm dạng bột. Có khoảng giá trị đã được xác định. Độ chính xác (Tính trong vòng 5 ngày): PT: $\pm 1.8\%CV$, APTT: $\pm 2.8\% CV$, Fibrinogen 3.4% CV. Tương thích với máy xét nghiệm đông máu bán tự động CoaDATA 4004	ML	10
TỔNG CỘNG				

2. Địa điểm cung cấp: Hàng hóa được vận chuyển, lắp đặt, bàn giao, nghiệm thu tại Trung tâm Y tế thành phố Bắc Giang – Trung tâm Y tế thành phố Bắc Giang – Tổ dân phố 5, phường Nham Biền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

3. Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Việc thanh toán cho Nhà thầu bằng chuyển khoản, số lần thanh toán là nhiều lần khi hoàn thành việc giao hàng từng lần theo dự trù của Chủ đầu tư.

- Thời hạn thanh toán trong vòng không quá 90 ngày kể từ khi Nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu. Chứng từ thanh toán phải phù hợp với quy định của pháp luật.

- Nhà thầu được thanh toán toàn bộ giá hợp đồng khi hoàn thành các nghĩa vụ theo hợp đồng. Trường hợp khối lượng công việc thực hiện ít hơn khối lượng

theo hợp đồng thì hai bên phải ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng, trong đó nêu rõ giá hợp đồng mới tương ứng với khối lượng công việc thực tế.

5. Các thông tin khác:

- Tài liệu có liên quan về hàng hóa báo giá (nếu có) gồm: Giấy tờ liên quan tính hợp lệ của hàng hóa

Đề nghị công ty quan tâm báo giá./.

Nơi nhận:

- Công TT đơn vị;
- Lưu: VT, KD, HS.

GIÁM ĐỐC

Đặng Hữu Tuấn

MẪU BÁO GIÁ

Kính gửi: Trung tâm Y tế thành phố Bắc Giang

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Y tế thành phố Bắc Giang, chúng tôi.... [*ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh*] báo giá cho các vật tư, sinh phẩm y tế như sau:

1. Báo giá cho vật tư, hóa chất:

STT	Danh mục hàng hóa	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất, Xuất xứ	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Đơn vị tính	Số lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
	Tổng giá trị thành tiền									
	Bảng chữ:									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: **100 ngày**, kể từ ngày báo giá.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày tháng năm 2025

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

